| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 – THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 24 tháng 9 năm 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lê Văn Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Lợi

2. Ông Bùi Sỹ Thắng

***- Thư ký phiên toà tại điểm cầu trung tâm:*** Ông Phùng Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thanh Hoá.

***- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*** Ông Hoàng Văn Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá tham gia phiên toà tại điểm cầu trung tâm:*** Ông Lê Hữu Bạo - Kiểm sát viên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá tham gia phiên toà tại điểm cầu thành phần:*** Ông Lê Đức Thảo - Kiểm sát viên.

***- Cán bộ nhà tạm giữ tham gia tại điểm cầu thành phần:*** Ông Đới Xuân Kiên – Cán bộ nhà tạm giữ Khu vực Quảng Xương, Thanh Hoá.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thanh Hoá và điểm cầu thành phần là Phân trại tạm giam Khu vực Quảng Xương. Toà án nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá mở phiên toà xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 05/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 09/9/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bá H**; sinh năm 1987 tại phường X, thị xã N (Nay là phường Đ, tỉnh Thanh Hoá); nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Đ, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 038087045360; con ông Nguyễn Bá L (Đã chết) và bà Trịnh Thị L, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 31/08/2011, bị TAND Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội xử phạt 06 năm tù giam về tội Cướp tài sản theo Bản án số 345/2011/HSST, bị cáo được đặc xá vào ngày 31/8/2015.

- Ngày 26/08/2016, bị TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 năm tù giam về tội Cướp tài sản theo Bản án số 151/2016/HSST. Bị cáo chấp hành án xong ngày 10/9/2024.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/02/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá, có mặt.

- *Bị hại:*

Bà Đặng Thị N, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường Đ, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

+ Ông Bùi Đức A, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/02/2025, Nguyễn Bá H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu vàng đen, biển kiểm soát 36C1-068.46 đi từ nhà theo đường Nghi Sơn – Thọ Xuân (QL47B) để đến huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Trường Văn, tỉnh Thanh Hóa) đi chơi. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/02/2025, H đi xe mô tô đi trở về nhà theo đường Nghi Sơn – Thọ Xuân (QL47B), khi H đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa (nay là thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hóa) thì rẽ vào đường bê tông trên cánh đồng thôn Đ (bên trái đường theo hướng đi thị xã Nghi Sơn) khoảng 100 mét giao với đường sắt Bắc – Nam để đi vệ sinh cá nhân. Sau khi đi vệ sinh, H đi lên đường sắt thì gặp bà Đặng Thị N đang đi xe ra làm đồng nên đã đứng lại nói chuyện với bà N và hỏi bà N để đổi tiền lẻ đi mừng tuổi thì biết bà N có mang theo tiền trong người nên nảy sinh ý định cướp tài sản của bà N để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi bà N đi xuống bờ ruộng lúa của nhà mình, ngay cạnh giáp đường sắt để tháo túi bóng che lúa ở đầu bờ ruộng thì H đi lại phía sau, dùng hai tay xô bà N, làm bà ngã ra bờ

ruộng rồi tiếp tục dùng tay đấm vào lưng bà N khoảng 01 đến 02 cái. Thấy vậy, bà N hoảng sợ nên nói "tôi có mấy trăm chú lấy thì lấy đừng có giết tôi", lúc này Hiệp dùng tay lục trong túi áo ấm của bà N lấy đi 01 (một) chiếc ví màu nâu bên trong có số tiền 323.000 đồng (Ba trăm hai ba nghìn đồng). Lấy được ví tiền, H đi lên đường sắt để lấy xe ra về, thấy bà N định truy hô nên H nhặt một cục đá ở đường sắt lên và nói "bà mà hô tôi ném chết" để đe dọa bà N, do sợ bị H tiếp tục đánh, ném đá nên bà N không giám truy hô rồi H lại lấy xe mô tô, điều khiển xe đi ra đường Nghi Sơn – Thọ Xuân (QL47B) để đi về nhà. Trên đường về, H mở ví lấy số tiền 323.000 đồng rồi ném ví ở lề đường và tiếp tục di chuyển đi đến địa phận thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thì thay quần áo bẩn mặc ở ngoài rồi đi thẳng về nhà. Số tiền cướp được từ bà N, H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết 170.000đ, số tiền còn lại H bỏ lộn vào tiền của cá nhân và cất trong người và cốp xe mô tô.

Đến 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 02 năm 2025, Nguyễn Bá H đã đến Công an huyện Nông Cống xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp các đồ vật, tài liệu gồm: 01 (một) chiếc áo khoác da màu đen, sọc trắng ở ống tay trái; 01 (một) chiếc quần bò, loại quần dài, màu xanh; 01 **(**một) chiếc mũ bảo hiểm (loại mũ lưỡi chai), màu đen pha trắng; 01 (một) áo khoác vải, màu đen, sọc xám và trắng ở cánh tay; 01 (một) quần vải màu đen, sọc xám và trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu vàng đen, BKS: 36C1- 068.46; 01 (một) điện thoại di động samsung, màu xanh đen, ốp màu trắng đã qua sử dụng và 660.000đ (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm: 04 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 20.000 đồng.

Tiến hành kiểm tra đối với chiếc xe mô tô BKS: 36C1- 068.46 của Nguyễn Bá H, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam tổng 30.000 đồng, gồm: 02 (hai) tờ mệnh giá 5.000 đồng, 07 (bảy) tờ mệnh giá 2.000đồng, 06 (sáu) tờ mệnh giá 1.000đồng và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002191 mang tên Bùi Đức A.

Quá trình điều tra, đại diện gia đình bị cáo giao nộp tài liệu bệnh án ngoại trú của Bệnh viên Tâm thần Thanh Hóa năm 2011 đối với Nguyễn Bá H. Do có nghi ngờ về tình trạng năng lực trách nhiệm hình sự của Nguyễn Bá H khi thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã thu thập bệnh án, các tài liệu có liên quan và ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 146/KLGĐ ngày 20/8/2025 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

*- Tại thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Bá H bị bệnh Rối loạn nhân cách dạng phân liệt; theo phân loại bệnh Quốc tế lần* thứ *10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F60.1*

*- Tại tất cả* các *thời điểm nêu trên, Rối loạn nhân cách không ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi phạm tội, bị can Nguyễn Bá H đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.*

Đối với hành vi dùng tay xô ngã và đấm vào lưng bà Đặng Thị N của Nguyễn Bá H nhưng không gây ra thương tích, bà N không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu vàng đen, BKS: 36C1- 068.46, đăng ký xe mang tên Bùi Đức A, sinh năm 1968 trú tại Tổ dân phố L, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định khoảng tháng 6 năm 2024 anh Bùi Đức A đã bán chiếc xe trên cho anh Đậu Văn Đ làm nghề sửa chữa xe máy tại Tổ dân phố V, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa làm nghề sửa chữa xe máy. Đến khoảng cuối năm 2024, anh Đ đã bán lại chiếc xe trên cho Nguyễn Bá H nhưng chỉ bàn giao đăng ký xe, không có giấy tờ mua bán. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của Nguyễn Bá H.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSKV2 ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Bá H về tội "*Cướp tài sản*" quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

Điểm h khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội "*Cướp tài sản*" và đề nghị mức hình phạt từ 8 năm đến 9 năm tù. Do bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với vật chứng đã thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu vàng đen, biển kiểm soát 36C1-068.46 kèm theo 01 đăng ký xe BKS: 36C1- 068.46 mang tên Bùi Đức Anh là công cụ phương tiện bị cáo tẩu thoát sau khi thực hiện hành vi cướp tài sản nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động samsung, màu xanh đen, ốp màu trắng đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số vật chứng gồm: 01 (một) chiếc áo khoác da, màu đen, sọc màu trắng ở ống tay trái; 01 (một) chiếc quần bò, loại quần dài, màu xanh; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm (loại mũ lưỡi trai), màu đen pha trắng; 01 (một) chiếc áo khoác, màu đen, sọc xám và sọc trắng ở tay; 01 (một) chiếc quần vải dài, màu đen, sọc xám và sọc trắng là vật chứng liên quan đến tội phạm nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 690.000 đồng thu giữ trong cốp xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng, tài sản hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Thanh Hóa theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) chiếc ví da, màu nâu Nguyễn Bá Hiệp đã vứt ở lề đường Nghi Sơn – Thọ Xuân (QL47B) thuộc địa phận xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống

(nay là xã Tượng Lĩnh), tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 323.000đ (Ba trăm hai mươi ba nghìn đồng) mà Nguyễn Bá H đã chiếm đoạt của bà Đặng Thị N. Quá trình điều tra, bà Trịnh Thị L (mẹ của bị can Nguyễn Bá H) đã tự nguyện bồi thường, trả lại số tiền trên cho bà N, bà N không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Bá H nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo là người không biết chữ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên nhận thức pháp luật rất hạn chế vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là 07 năm tù, tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn, hối hận, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá H thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/02/2025, khi từ trên đường đi từ xã Trường Văn, tỉnh Thanh Hóa trở về nhà theo đường Nghi Sơn – Thọ Xuân (QL47B), tại đường bê tông thuộc địa phận thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Bá H đã gặp bà Đặng Thị N đang đi xe ra làm đồng, sau khi nói chuyện và hỏi bà N để xin đổi tiền biết bà N có mang theo tiền trong người H nảy sinh ý định cướp tài sản của bà N để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi bà N đi xuống bờ ruộng lúa của nhà mình giáp đường sắt để tháo túi bóng che lúa ở đầu bờ ruộng thì H đi lại phía sau, dùng hai tay xô bà N, làm bà ngã ra bờ ruộng rồi tiếp tục dùng tay đấm vào lưng bà N khoảng 01

đến 02 cái rồi dùng tay lục trong túi áo ấm của bà N lấy đi 01 (một) chiếc ví màu nâu bên trong có số tiền 323.000 đồng (Ba trăm hai ba nghìn đồng), sau khi lấy tiền H đi lên đường sắt để lấy xe ra về thì thấy bà N định truy hô nên H nhặt một cục đá ở đường sắt lên và nói "Bà mà hô tôi ném chết" để đe dọa bà N, do sợ bị H tiếp tục đánh, ném đá nên bà N không dám truy hô. Sau khi lấy được ví tiền, H mở ví lấy số tiền 323.000 đồng rồi ném ví ở lề đường và đi về nhà, trên đường đi đến địa phận thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thì H thay quần áo bẩn mặc ở ngoài rồi đi thẳng về nhà. Số tiền cướp được H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết 170.000đ, số tiền còn lại H bỏ lộn vào tiền của cá nhân và cất trong người và cốp xe mô tô.

Đến 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 02 năm 2025, Nguyễn Bá H đã đến Công an huyện Nông Cống xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản và sau khi lấy được tài sản còn đe doạ dùng vũ lực để tẩu thoát đối với bà Đặng Thị N để chiếm đoạt một ví da trong đó có số tiền 323.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có hai lần bị Toà án xét xử, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cùng về tội cướp tài sản và chưa được xoá án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[3]**. Xét tính chất vụ án: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân; gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân, làm mất trật tự an ninh trên địa bàn do đó cần thiết phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo nhằm bảo đảm tính răn đe, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm.

**[4]**. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người đã hai lần bị Toà án xét xử, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đều về tội cướp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý thể hiện thái độ coi thường, bất chấp pháp vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Hội đồng xét xử cũng xét; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã đến Cơ quan điều tra đầu thú; quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tích cực tác động để người thân thực hiện nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà yên tâm cải tạo, sửa chữa lỗi lầm.

**[5]**. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

**[6].** Về vật chứng:

- Đối với vật chứng là 01 (một) chiếc mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu vàng đen, biển kiểm soát 36C1-068.46 kèm theo 01 đăng ký xe BKS: 36C1- 068.46 mang tên Bùi Đức A là công cụ, phương tiện liên quan trực tiếp đến tội phạm nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động samsung, màu xanh đen, ốp màu trắng đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 690.000 đồng thu giữ trong cốp xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số vật chứng gồm: 01 (một) chiếc áo khoác da, màu đen, sọc màu trắng ở ống tay trái; 01 (một) chiếc quần bò, loại quần dài, màu xanh; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm (loại mũ lưỡi trai), màu đen pha trắng; 01 (một) chiếc áo khoác, màu đen, sọc xám và sọc trắng ở tay; 01 (một) chiếc quần vải dài, màu đen, sọc xám và sọc trắng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu huỷ.

**[7]**. Về trách nhiệm bồi thường: Quá trình điều tra, bị cáo đã tích cực tác động để mẹ đẻ của bị cáo là bà Trịnh Thị L tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền cho bị hại là bà Đặng Thị N, bà N không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Bá H. Mẹ đẻ của bị cáo là bà Trịnh Thị L không có yêu cầu gì đối với bị cáo về số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử miễn xét.

**[8]**. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm h khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội *"Cướp tài sản*".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá H **08** (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 10/02/2025.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) chiếc xe mô tô 36C1-068.46; nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLAD; màu sơn: Đen Vàng; số máy: JJF27E1409690; số khung: RLHJF2705BY49046; dung tích xi lanh 108 cm3 kèm theo 01 đăng ký xe BKS: 36C1- 068.46 mang tên Bùi Đức A.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá H 01 (một) điện thoại di động samsung, màu xanh đen, ốp màu trắng đã qua sử dụng; số tiền 690.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc áo khoác da, màu đen, sọc màu trắng ở ống tay trái; 01 (một) chiếc quần bò, loại quần dài, màu xanh; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm (loại mũ lưỡi trai), màu đen pha trắng; 01 (một) chiếc áo khoác, màu đen, sọc xám và sọc trắng ở tay; 01 (một) chiếc quần vải dài, màu đen, sọc xám và sọc trắng.

Các vật chứng, tài sản hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Thanh Hoá theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Thanh Hoá.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Bị hại,
- Người bào chữa;
- Người có QL&NV liên quan;
- VKSND Khu vực 2 – Thanh Hoá;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa**

**Lê Văn Minh**